

Unigin®

Viên nang mềm

THÔNG TIN SẢN PHẨM

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nang mềm chứa:

Dịch chiết Nhân Sâm Trắng 100 mg
Tá dược: Dầu đậu nành, Dầu cọ, Sáp ong trắng, Gelatin, Glycerin đậm đặc, Methyl p-hydroxybenzoat, Propyl p-hydroxybenzoat, Titan dioxyd, Ethyl vanillin, Mẫu xanh số 1 (Xanh brilliant FCF), Mẫu vàng số 4 (Tartrazin), Mẫu số cỏ la hồn hợp, Nước tinh khiết.

MÔ TẢ: Viên nang mềm hình thuôn dài, màu xanh lá cây sẫm, chứa dịch thuốc màu nâu sẫm.

CHỈ ĐỊNH: Dùng trong các trường hợp: Suy nhược cơ thể, mệt mỏi, gầy mòn, stress.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG: Người lớn: Mỗi ngày 2 lần, mỗi lần 1 viên. Uống sau bữa ăn điểm tâm và bữa trưa. Trong trường hợp stress nặng, có thể dùng 4 viên nang mềm, ngay trong 5 ngày đầu tiên.

CHỐNG CHI ĐỊNH: Bệnh nhân mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

Bệnh nhân cao huyết áp.

Trẻ em dưới 4 tuổi.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN: Hiếm khi gặp tác dụng không mong muốn trong sử dụng thuốc. Thông thường các phản ứng này nhẹ và ít gây khó chịu. Các tác dụng không mong muốn có thể bao gồm: ban da hay đỏ da, ngứa, tiêu chảy, lờ lững, mất ngủ, chóng mặt, nhức đầu, đánh trống ngực, nôn, buồn nôn.

* Thông báo cho bác sĩ các tác dụng ngoài ý料 khác liên quan đến sử dụng thuốc.

THẬN TRỌNG: Cần sử dụng thuốc thận trọng trong những trường hợp sau đây:

Người bệnh tiểu đường: Nhân sâm có thể làm giảm nồng độ glucose huyết; cần tham khảo ý kiến bác sĩ khi sử dụng thuốc cho người bệnh tiểu đường.

Cùng như các chế phẩm từ dược liệu khác, thuốc có thể tương tác với các thuốc khác khi sử dụng cùng lúc. Cần tham khảo ý kiến bác sĩ trong trường hợp này.

Thuốc có thể có tác dụng độc ở liều rất lớn hay khi sử dụng dài ngày (hội chứng lạm dụng Nhân sâm). Tuy nhiên điều này còn đang được bàn cãi.

Sử dụng thận trọng ở bệnh nhân rối loạn chảy máu hoặc đang dùng thuốc ảnh hưởng đến nguy cơ chảy máu hoặc máu đông cục. Điều chỉnh liều trong trường hợp này là cần thiết.

Tránh dùng Nhân sâm ở bệnh nhân có tình trạng nhạy cảm hormone như ung thư vú, ung thư cổ tử cung, hoặc lạc màng trong tử cung.

Thuốc chứa Tartrazin như tác nhân màu, vì vậy bệnh nhân có tiền sử dị ứng hoặc nhạy cảm với thuốc nên hỏi ý kiến của bác sĩ.

TƯƠNG TÁC THUỐC: Có thể xảy ra các tương tác với các thuốc sau đây: Warfarin, Insulin, Phenelzine (IMAO), Cafein, Nifedipin, liều pháp hormon. Tuy nhiên, điều này chưa được minh chứng rõ ràng trên lâm sàng.

SỬ DỤNG THUỐC Ở PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ: Hiện chưa xác định được độ an toàn của thuốc ở phụ nữ có thai và cho con bú. Do đó, không nên sử dụng nhân sâm ở phụ nữ có thai hoặc phụ nữ cho con bú.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Không dùng thuốc quá hạn sử dụng ghi trên hộp.

ĐÓNG GÓI: 10 Viên nang mềm/ Vỉ × 3 Vỉ/ Túi nhôm/ Hộp.

BẢO QUẢN: Trong bao bì kín, tránh ánh sáng. Ở nhiệt độ phòng không quá 30°C.

TIÊU CHUẨN: TCQS.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.



Được sản xuất tại
KOREA UNITED PHARM. INT'L JSC
Số 2A, Đại Lộ Tự Do, VSIP,
Thuận An, Bình Dương, Việt Nam.